

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐƯA VĂN HÓA DÂN GIAN VÀO TRƯỜNG HỌC

SOME MEASURES TO IMPROVE EFFICIENCY
IN INTEGRATING FOLKLORE INTO SCHOOLS

Vũ Xuân Triệu

Thông tấn xã Việt Nam Khu vực Miền Trung – Tây Nguyên

Email: vuxuantrieu@gmail.com

TÓM TẮT

Mấy năm gần đây, đưa văn hóa dân gian vào trường học trở thành chủ trương lớn được sự đồng thuận của ngành giáo dục và toàn xã hội. Song để hoạt động này thực sự mang lại hiệu quả là không hề dễ. Muốn văn hóa dân gian đến với nhà trường dễ dàng hơn, hiệu quả hơn thiết nghĩ chúng ta cần biên soạn tài liệu phục vụ giảng dạy mang tính "khoa giáo", cách tổ chức hoạt động "dạy - học" phù hợp và xây dựng đội ngũ giảng dạy giàu tâm huyết.

Từ khóa: văn hóa dân gian; đưa văn hóa dân gian vào trường học; chuẩn hóa văn hóa dân gian; bản sắc văn hóa dân tộc.

ABSTRACT

In recent years, integrating folklore into schools has become a major policy agreed by the education sector and the whole society. Yet, it is difficult for this activity to bring efficiency. In order for folklore to access schools more easily and more efficiently, it is necessary to compile teaching materials which are "academic", organize appropriate teaching activities and build devoted teaching staff.

Key words: folklore; integrating folklore into schools; folklore standard; cultural identity of the nation.

1. Biên soạn tài liệu giảng dạy

Văn hóa dân gian từ lâu vẫn được xem là nòng cốt tạo nên bản sắc văn hóa dân tộc. Chủ trương đưa văn hóa dân gian vào trường học được xem như một giải pháp vừa nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc ấy, vừa góp phần giáo dục toàn diện học sinh. Thực tiễn cho thấy, việc văn hóa dân gian xuất hiện trong các nhà trường được học sinh đón nhận một cách khá thích thú. Tuy vậy vấn đề đang được đặt ra hiện nay là có nên "chuẩn hóa" các giá trị văn hóa dân gian để đưa vào giảng dạy hay là để tự nó phát triển tự nhiên vì bản chất của văn hóa dân gian là linh hoạt và sáng tạo?

Thông qua hoạt động thực tế tại nhà trường, chúng tôi cho rằng cần biên soạn tài liệu giảng dạy văn hóa dân gian một cách đồng nhất. Việc biên soạn tài liệu được thực hiện thông qua sưu tầm, giới thiệu về các hoạt động văn hóa dân gian, mô phỏng, hướng dẫn cách thức chơi, cách hát, cách tổ chức... một cách quy mô, khoa giáo.

Thực tế hiện nay ở các địa phương hầu hết đều có các tài liệu khảo sát đặc trưng văn hóa dân gian. Song, chúng lại chưa mang tính hệ thống, liên kết, đôi chỗ còn trùng lặp. Mục tiêu của các tài liệu này cũng chưa thực sự nhắm vào mục đích giảng dạy mà đơn thuần là sưu tầm, giới thiệu văn hóa địa phương. Bởi vậy việc sắp xếp, biên soạn tài liệu phục vụ giảng dạy văn hóa dân gian là cần thiết. Chúng tôi cho rằng biên soạn cần được phân chia theo các nhóm như:

- Ngữ văn dân gian bao gồm các thể loại: thần thoại, cổ tích, truyền thuyết, truyện cười, ngụ ngôn, vè, sử thi, truyện thơ...; ca dao, dân ca, đồng dao; ngôn ngữ, tục ngữ, câu đố.

- Nghệ thuật dân gian bao gồm: nghệ thuật tạo hình (kiến trúc, hội họa, trang trí,...); nghệ thuật biểu diễn (âm nhạc, múa, sân khấu,...).

- Tri thức dân gian bao gồm: tri thức về môi trường tự nhiên (địa lý, thời tiết, khí hậu...); tri thức về con người (bản thân), y học; tri thức ứng

xử xã hội (ứng xử cá nhân và ứng xử cộng đồng); tri thức sản xuất (kỹ thuật và công cụ sản xuất).

- Tín ngưỡng, phong tục và lễ hội dân gian.
- Trò chơi dân gian.

Đối với nghiên cứu, theo quan điểm của GS.TS. Ngô Đức Thịnh (Viện văn hóa dân gian) cách phân chia này không thể hiện được tính "nguyên hợp" vốn có của văn hóa dân gian. Song theo chúng tôi trong giảng dạy đây lại là sự lựa chọn hợp lí. Qua sự phân chia, người dạy, người học có được sự nhận diện đối tượng tương đối dễ dàng. Ngoài ra nó còn mang lại cho chúng ta nhiều thuận lợi khi thực hiện chủ trương đưa văn hóa dân gian vào trường học.

Trước nhất là sự chọn lọc có chủ đích. Không phải hoạt động nào chúng ta cũng có thể đưa vào nhà trường. Việc biên soạn tài liệu giảng dạy giúp chúng ta chọn lọc những hoạt động mang tính giáo dục, an toàn, vệ sinh... Ví dụ, trò chơi leo cột mỡ mang đậm tính dân gian nhưng không phù hợp với trường học, nhất là ở cấp tiểu học. Trò chơi đánh khăng, chọi cù (có nơi gọi là chọi gụ) không an toàn vì dễ gây chấn thương... cần được loại bỏ. Những giá trị đang có nguy cơ bị thất truyền như: hát xẩm, múa rối... cần được quan tâm gây dựng, giới thiệu sâu kĩ hơn. Qua sự chọn lọc, sắp xếp chúng ta cũng dễ dàng nhận thấy "sức nặng" của văn hóa dân gian đến các mặt của đời sống con người từ văn hóa tư tưởng, lao động sản xuất, đến ngay cả cách ứng xử (hay kỹ năng sống) của con người trong xã hội...

Thứ đến, tài liệu sẽ là câu nói xóa đi lần ranh của không gian địa lí và thời gian lịch sử. Lâu nay do khoảng cách lịch sử khá lớn, nên từ bản thân các thầy cô đến các em học sinh chưa thực sự hiểu hết được cách thức chơi, ý nghĩa của các hoạt động. Hoặc do sự khác biệt về địa lí nên giáo viên, học sinh chỉ tổ chức những hoạt động ở địa phương mình mà không quan tâm đến những nơi khác. Vì lẽ đó xây dựng nguồn tài liệu giảng dạy sẽ góp phần nâng cao hiệu quả việc truyền bá văn hóa dân gian. Tất cả mọi người ai cũng có thể chủ động tiếp cận được cách chơi, cách biểu diễn...

Đồng thời khi được tập hợp một cách đủ đầy, văn hóa dân gian của vùng miền, địa phương này sẽ đến được với giáo viên, học sinh ở vùng miền, địa phương khác. Hay nói cách khác đây chính là sự "kết thông" văn hóa dân gian.

Cuối cùng, chúng tôi nhấn mạnh rằng việc xây dựng ngân hàng văn hóa dân gian làm tài liệu giảng dạy không phải là sự "chuẩn hóa" như chúng ta nghĩ. Bởi lẽ, tài liệu biên soạn ra chỉ mang tính chất định hướng hoạt động. Phần còn lại, đội ngũ giáo viên tại các nhà trường căn cứ vào mục tiêu, đối tượng, đặc trưng văn hóa vùng miền, điều kiện cơ sở vật chất để triển khai. Điều này giúp các đơn vị trường học luôn chủ động trong việc đổi mới các hoạt động không lo sợ bị lặp lại nhàm chán, từ đây tạo nên thế chủ động trong tiếp nhận, kích thích được sự sáng tạo của cả thầy lẫn trò; đảm bảo tính linh hoạt của văn hóa dân gian.

2. Tổ chức hoạt động dạy học

Văn hóa dân gian là hệ văn hóa ẩn chứa nhiều giá trị. Nhìn lại nguồn cội sản sinh văn hóa dân gian, chúng ta nhận thấy chức năng, mục đích ra đời văn hóa dân gian chính là giải trí; lưu giữ và truyền những tri thức dân gian; gửi gắm thế giới tâm hồn con người. Những giá trị văn hóa ấy được thoát thai từ lòng dân Việt với tính chất mộc mạc, giản dị đã mang đến sự gần gũi và phổ dụng cho nhiều người. Tuy vậy khi đưa vào trường học, mục tiêu của chúng ta không nhất thiết là phải khám phá hết các giá trị ấy mà chỉ cần "gieo" vào tâm hồn các em được tình yêu với văn hóa dân gian. Điều này là một yêu cầu không hề giản đơn đối với cả hệ thống giáo dục và xã hội. Song thiết nghĩ khó không phải là không làm được, vấn đề là chúng ta cần có phương pháp tổ chức hoạt động "dạy - học" linh hoạt, mang tính chất đặc thù.

Đầu tiên, chúng ta cần tính toán lại cách dạy - học văn hóa dân gian theo kiểu "tích hợp" (lồng ghép). Cách làm này ta cho là dễ, tuy nhiên nếu không khéo sẽ trở nên nhàm chán đối với học sinh, nhất là khi chương trình đào tạo đang được coi là "quá tải". Bấy lâu nay, chúng ta vẫn quan niệm rằng chỉ có một số bộ môn "đặc thù" mới có thể

thực hiện việc lồng ghép văn hóa dân gian vào dạy và học như: âm nhạc với những làn điệu dân ca...; thể dục với các trò chơi dân gian...; ngữ văn với các câu chuyện cổ tích, câu đố hay ca dao, tục ngữ... Tuy nhiên thực chất, tất cả các môn học đều có thể sử dụng "chất" dân gian ở những mức độ khác nhau vào công tác dạy và học. "Chất" dân gian ở đây có thể khai thác từ những gì đã có sẵn (văn hóa dân gian cổ). Ví như, ngữ văn với vốn ca dao, dân ca, truyện cổ; thể dục với các trò chơi dân gian; âm nhạc với các làn điệu dân ca... Ngoài ra, giáo viên cũng có thể sử dụng "chất liệu dân gian mới" (vì thực chất văn hóa dân gian vẫn đang vận động phát triển) vào môn học của mình phụ trách. Ví như, toán học với "bài ca cos-sin"; hóa học với "bài ca hóa trị"...

Đưa văn hóa dân gian vào các môn học là giải pháp góp phần không nhỏ trong việc tạo nên sự hứng thú cho học sinh. Nếu làm tốt việc này, trong cùng một lúc chúng ta đã khai thác được nhiều giá trị của văn hóa dân gian, đó là: thực hiện chức năng giải trí ngay trên lớp học, khắc sâu kiến thức từ đó tiết học nhẹ nhàng hơn, cảm giác quá tải không còn thường trực trong tâm trí của cả thầy và trò. Hơn thế, nó còn tạo nên sự đồng bộ trong toàn bộ hệ thống môn học. Từ đây văn hóa dân gian có thể len sâu vào tâm hồn con trẻ, trở thành chất xúc tác trong mỗi bài dạy của thầy cô.

Tiếp đến là cách tổ chức "lớp học" gắn liền với các hoạt động văn hóa cộng đồng. Văn hóa dân gian là một thực thể sống, nảy sinh, tồn tại và phát triển gắn với sinh hoạt văn hóa cộng đồng của quần chúng lao động. Vì vậy, khi nhận thức, lý giải các hiện tượng văn hóa dân gian phải gắn liền với môi trường sinh hoạt văn hóa của nó, tức là các sinh hoạt văn hóa của cộng đồng. Việc các lễ hội có sự tham gia của đội "học trò lễ", đội cờ người, đội tinh kỳ... là những học sinh đó quả thực là sự trải nghiệm thú vị. Khi các em được hòa mình với những sinh hoạt cụ thể gắn liền với trách nhiệm và cả sự tự hào (vì các đội học trò lễ hay cờ người trong các lễ hội được tuyển chọn rất kỹ) ắt hẳn tình yêu văn hóa dân gian trong các em sẽ dần lớn thêm. Không chỉ vậy, cách "học" này còn là

bài toán giải quyết vấn đề tìm hiểu văn hóa dân gian trong sự "nguyên hợp" như chúng tôi đã nhắc đến ở trên. Bởi lẽ "đối với văn hóa dân gian thực ra các loại hình tách bạch ra, nhưng vẫn phải nương tựa vào nhau. Thơ dân gian tồn tại, phát triển và lưu truyền bằng hát đối đáp. Nếu bỏ nhạc thì múa khó thành. Mất sự tích văn học, mất làn điệu, mất múa thì chèo cũng mất. Tranh Đông Hồ cũng phải đi liền với hội tét..."[2] Mặt khác khi trực tiếp tham gia vào các lễ hội văn hóa dân gian các em sẽ thấy được hoạt động sáng tạo và đời sống của nhân dân lao động. Ngoài ra đây còn là điều kiện để các em "kiểm chứng" những tri thức văn hóa dân gian mà mình đã biết.

Cuối cùng, chúng ta cần quan tâm đến mối quan hệ giữa tâm lý lứa tuổi sư phạm và việc chọn lựa các hoạt động văn hóa dân gian khi giảng dạy. Vì "mỗi một dạng hoạt động có vai trò, tác dụng khác nhau đối với sự phát triển nhân cách ở từng lứa tuổi. Mỗi giai đoạn phát triển có một dạng hoạt động vừa sức và đặc trưng của nó" [1, tr.8]. Trên cơ sở phân tích tâm lý học lứa tuổi sư phạm có thể dẫn ra đây cách chọn lựa các hoạt động văn hóa dân gian theo giai đoạn tuổi học sinh.

- Thời kỳ đầu tuổi học hay nhi đồng (từ 6 đến 11, 12 tuổi). Theo các chuyên gia tâm lý, đây là giai đoạn thuận lợi cho trẻ phát triển ngôn ngữ và nhận biết thế giới khách quan. Chúng ta chỉ nên tổ chức các hoạt động đơn giản mang tính chất vui tươi, giúp các em làm quen, nhận diện sự vật, mở rộng vốn từ ngữ với các bài đồng dao như: chi chi chành chành, nu na nu nống, xia cá mè, rồng rắn lên mây, hỏi tuổi xứ Quảng...

- Lứa tuổi từ 6 đến 10 tuổi, rất cần những hoạt động gắn với những kỹ xảo vận động. Chúng ta có thể cho trẻ tham gia vào các hoạt động khó hơn, phức tạp hơn như: kéo cò, cướp cờ, kể chuyện diễn cảm...

- Với lứa tuổi từ 15 đến 18, có thể cho học sinh tham gia vào những hoạt động có quy mô với những trò chơi mang tính tư duy, và khả năng thể hiện như: cờ gánh; hát các làn điệu dân ca có tính nghệ thuật cao như: hát xẩm, ca trù, hò Quảng, bài

chòi, diễn các tích trò dân gian... Cũng theo tâm lí lứa tuổi sư phạm, trẻ "thường hành động vì muốn thỏa mãn một điều gì đó và "động cơ" đó thay đổi..."[1, tr.19] Vậy nên trong quá trình tổ chức các hoạt động không nên chỉ đơn thuần là sự một chiều (giáo viên tổ chức, học sinh tiếp nhận), chúng ta hãy trao cơ hội cho các em tự chọn, tự đứng ra tổ chức, điều khiển các hoạt động theo ý tưởng của mình. Đây cũng chính là động lực để các em tự tìm đến và hiểu văn hóa dân gian nhiều hơn, sâu hơn.

Tóm lại, nắm bắt tâm lí lứa tuổi học sinh để triển khai các hoạt động phù hợp chính là chìa khóa kích thích được hứng thú của các em trong quá trình tham gia. Một khi đã tạo được sự hứng thú, tâm trạng vui vẻ này sinh trong quá trình tham gia các hoạt động hợp với lứa tuổi, dần dà nếu được lặp đi lại thường xuyên sẽ chuyển thành tình yêu đối với văn hóa dân gian bền vững.

3. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ

Cũng giống như bất cứ lĩnh vực nào, muốn thành công cần xây dựng được đội ngũ con người đáp ứng kịp thời yêu cầu, tính chất công việc. Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên từ xưa đến nay vẫn được xem là chiến lược quan trọng, có tính chất quyết định chất lượng giáo dục và dạy học trong nhà trường. Bởi lẽ lao động sư phạm là lao động sáng tạo, đòi hỏi người giáo viên phải có kiến thức sâu và toàn diện, không ngừng học tập trau dồi kiến thức và nghiệp vụ... Đối với việc giảng dạy văn hóa dân gian trong nhà trường lại càng phức tạp đòi hỏi phải xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ một cách kỹ lưỡng. Khi đưa văn hóa dân gian vào giảng dạy trong nhà trường, hơn ai hết người thầy phải có vốn hiểu biết, có tình cảm đặc biệt với văn hóa dân gian. Vì có yêu, có nhiệt huyết với văn hóa dân gian thì giáo viên mới có thể dễ dàng "mang" nó đến với học sinh một cách dễ dàng.

Để xây dựng đội ngũ nhà giáo có am hiểu, có tình yêu, có khả năng vận dụng văn hóa dân gian vào giảng dạy có lẽ cần phải xuất phát gốc rễ

từ các trường Sư phạm. Nên chăng ở các trường Sư phạm, sinh viên các bộ môn cần được trang bị *chuyên đề giảng dạy văn hóa dân gian trong trường học*. Nội dung chuyên đề cần chuyển tải được hai nội dung cơ bản.

Thứ nhất là kiến thức văn hóa dân gian ở các bộ môn. Ví như: Ngữ văn là các kiến thức về văn học, ngôn ngữ dân tộc...; Âm nhạc - mỹ thuật là dân ca, diễn xướng, điêu khắc, hội họa dân gian...; Giáo dục công dân là kỹ năng ứng xử...; Kỹ thuật (nông nghiệp) là kinh nghiệm sản xuất... Vì lẽ, trước khi muốn vận dụng văn hóa dân gian vào giảng dạy ở các bộ môn, người thầy phải thực sự am hiểu về nó.

Thứ hai là phương pháp truyền đạt (dạy học). Đây là nội dung quan trọng quyết định sự thành bại của việc thực hiện chủ trương đưa văn hóa dân gian vào trường học. Trường Sư phạm cần giúp sinh viên hiểu và vận dụng được cách tổ chức dạy học mang tính đặc trưng riêng khi truyền dạy văn hóa dân gian (như chúng tôi đã trình bày ở mục 2).

Bên cạnh công tác xây dựng đội ngũ giáo viên các môn văn hóa, trong quá trình thực hiện chủ trương, chúng ta cũng nên chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn - Hội - Đội. Họ chính là những người trực tiếp tổ chức các hoạt động mang tính chất hỗ trợ cho công tác giảng dạy của giáo viên. Tuy nhiên bấy lâu những người làm công tác này thường tổ chức các hoạt động theo sở trường, sự hiểu biết và khả năng riêng của từng cá nhân.

Trước xu thế hội nhập văn hóa, những giá trị tinh thần mang đặc trưng dân tộc như văn hóa dân gian đang "bị làm mờ" bởi những luồng văn hóa mới du nhập từ nước ngoài. Hơn thế, điều đáng báo động là, tính chất của những "cái mới" ấy chẳng những không phản ánh được nét đặc trưng văn hóa của người Việt mà ít nhiều lại hủy hoại tinh thần, tư tưởng thế hệ trẻ. Chủ trương đưa văn hóa dân gian vào trường học của Bộ giáo dục và đào tạo là việc làm đúng đắn góp phần bảo tồn phát huy vốn văn hóa dân tộc. Những đề xuất của chúng tôi trên đây xuất phát từ thực tế triển khai

các hoạt động giảng dạy văn hóa dân gian tại cơ sở. Tuy rằng còn khiêm tốn, song điều cốt tử là mong được góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động

đưa văn hóa dân gian vào trường học, khơi dậy tình yêu văn hóa dân tộc ở thế hệ trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (1999), *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*, NXB ĐHQG Hà Nội.
- [2] Ngô Đức Thịnh, *Văn hóa dân gian và văn hóa dân tộc*, nguồn <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/van-hoa-viet-nam/vhvn-nhung-van-de-chung/678-ngo-duc-thinh-van-hoa-dan-gian-va-van-hoa-dan-toc.html>, cập nhật ngày 20/7/2008.
- [3] Vũ Xuân Triệu (2013), "Chuẩn hóa văn hóa dân gian đưa vào giảng dạy", *Báo giáo dục thời đại*, số ra ngày 9/7/2013. Nguồn: <http://gtdt.vn/channel/3062/201307/chuan-hoa-gia-tri-van-hoa-dan-gian-de-dua-va-vo-giang-day-1970724/>